

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2019/HNGĐ-ST

Ngày: 11-01-2019

V/v: Ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH
- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quách Thị Lùng.

Ông Nguyễn Ngọc Giao.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 191/2018/TLST-HNGĐ ngày 04/12/2018 về việc: “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/12/2018, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Anh Trần Văn Th, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

- ***Bị đơn:*** Chị Linh Thị D, sinh năm 1981; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm N, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn anh Trần Văn Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Linh Thị D tự do tự nguyện tìm hiểu và quyết định kết hôn với nhau. Vợ chồng đăng ký kết hôn tại UBND xã G, huyện C, tỉnh Nam Định được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 21/9/2007. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2017 thì phát sinh mâu

thuần. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng sống ly thân kể từ tháng 04 năm 2017 cho đến nay. Nay anh xác định không còn tình cảm với chị D, hôn nhân không có hạnh phúc nên nguyện vọng của anh xin được ly hôn với chị D.

Về việc nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Ngọc H, sinh ngày 18/10/2014. Khi ly hôn, anh nhường quyền nuôi con chung cho chị D và anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.000.000 đồng/1 tháng kể từ tháng 12/2018.

Về tài sản: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Theo lời khai tại Tòa án, bị đơn chị Linh Thị D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn, chị hoàn toàn nhất trí với ý kiến trình bày của anh Th. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Th sống không chung thủy, không quan tâm đến cuộc sống gia đình. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 06/2017 cho đến nay. Nay tại phiên hòa giải chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, vì vậy anh Th đề nghị ly hôn, chị hoàn toàn nhất trí.

Về con: Chị nhất trí với lời trình bày của anh Th như lời khai của anh Th đã trình bày tại Tòa án. Chị xin nhận nuôi con chung và chị yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.000.000 đồng/1 tháng kể từ tháng 12/2018.

Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn chị Linh Thị D có đơn đề nghị xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn Th và chị Linh Thị D kết hôn hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng giữa anh Th và chị D không có hạnh phúc do tính tình không hợp, hai bên không sự quan tâm tới nhau và không có giải pháp hòa giải đoàn tụ. Nay anh Th xin ly hôn, chị D nhất trí và đề nghị giải quyết ly hôn vắng mặt. Như vậy, anh Th và chị D thuận tình ly hôn. Do đó, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Th và chị Linh Thị D.

[3] Về việc nuôi con: Anh Trần Văn Th và chị Linh Thị D có 01 con chung là Trần Ngọc H sinh ngày 18/10/2014, hiện nay con chung đang ở cùng chị D,

anh Th đồng ý để chị D nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.000.000/1 tháng kể từ tháng 12/2018. Vì vậy, căn cứ các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; đủ cơ sở giao cháu H cho chị D tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh Th cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.000.000 đồng/1 tháng và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét điều chỉnh.

[5] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn là anh Trần Văn Th phải nộp toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Th và chị Linh Thị D.

2. Về việc nuôi con chung chưa thành niên: Căn cứ vào các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Giao con chung là Trần Ngọc H sinh ngày 18/10/2014 cho chị Linh Thị D tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Văn Th cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.000.000 đồng/1 tháng kể từ tháng 12/2018 và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 kèm theo Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc anh Th phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0000227 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy; anh Th còn phải nộp 150.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Trần Văn Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Linh Thị D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận

với nhau về việc thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh: 01 bản;
- VKSND Tỉnh + Huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS Huyện: 01 bản;
- UBND xã G: 01 bản;
- Các đương sự 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên